

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2022/HS - ST

Ngày: 22 - 3 - 2022

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Võ Thanh Bình**.

Thẩm phán: Ông **Võ Trung Hiếu**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Nguyễn Thế Khải**.

2. Ông **Nguyễn Đắc Thắng**.

3. Bà **Nguyễn Thị Tường**.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Lê Minh Thắm** – Cán bộ tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa:
Ông **Phạm Tấn Hải** – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 29/2021/TLST-HS ngày 01 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án xét xử số: 02/2022/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 02 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Phạm Hoàng Hải S, sinh ngày 30/3/2001 tại tỉnh Tiền Giang.

Nơi cư trú: Số xxx, đường LTHG, Phường B, thành phố M, tỉnh Tiền Giang; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Hữu N, sinh năm 1973 và bà Nguyễn Ngọc P, sinh năm 1979; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giữ từ ngày 28/11/2020, chuyển tạm giam từ ngày 07/12/2020 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư **Bùi Lưu L**, Văn phòng luật sư Lạc Huy - thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Tiền Giang. (có mặt)

2. Nguyễn Phương A, sinh ngày 23/12/2003 tại tỉnh Tiền Giang.

Nơi cư trú: Số xxx, đường THĐ, Phường B, thành phố M, tỉnh Tiền Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hữu Đ, (chết năm 2020) và bà Nguyễn Thị Minh C, sinh năm 1964; Bị cáo chưa có chồng, con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo:* Bà **Nguyễn Thị Minh C**, sinh năm 1964 (mẹ ruột của bị cáo). (có mặt)

Nơi cư trú: Số xxx, đường THĐ, Phường B, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

- *Người bị hại:* **Huỳnh Phát M**, sinh năm 1998 (đã chết)

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại:*

1. **Huỳnh Minh H**, sinh năm 1977. (có mặt)

2. **Trần Thị Ngọc H1**, sinh năm 1979. (có mặt)

Nơi cư trú: Số xxx, đường ĐBL, Phường B, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Nguyễn Ngọc P, sinh năm 1979. (có mặt)

Nơi cư trú: Số xxx, đường LTHG, Phường B, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

- *Người làm chứng:*

1. **Đặng Minh T**, sinh năm 1996. (có mặt)

Nơi cư trú: Số xx đường PTG, Phường B, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

2. **Tôn Thất S1**, sinh năm 2001. (có mặt)

Nơi cư trú: Số xx đường TĐ, Phường M, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

3. **Nguyễn Đạo T1**, sinh năm 2000. (có mặt)

Nơi cư trú: Số xxx đường PTG, Phường B, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

4. **Lê Thanh T2**, sinh năm 2002. (vắng mặt)

Nơi cư trú: Số 9K1 đường HL, Phường B, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

5. **Huỳnh Trọng Nh**, sinh năm 2002. (vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp LM, xã PT, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

6. **Nguyễn Trung H2**, sinh năm 2001. (vắng mặt)

Nơi cư trú: Số xxx đường HHT, khu phố H, Phường B, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 27 tháng 11 năm 2020, Phạm Hoàng Hải S cùng bạn gái tên Nguyễn Phương A, và các người bạn gồm Tôn Thất S1, sinh năm 2001, cư trú Số xx, đường TĐ, Phường M, thành phố M, tỉnh Tiền Giang, Nguyễn Đạo T1, sinh năm 2000, cư trú xxx, đường PTG, Phường B, thành phố M, tỉnh Tiền Giang uống nước giải khát tại Công viên LH, tọa lạc Phường M, thành phố M, tỉnh Tiền Giang thì Nguyễn Minh Th, sinh năm 2001, cư trú số xxx, đường HHT, Phường B, thành phố M, tỉnh Tiền Giang, là chủ quán cà phê “NG” đoạn thuộc Quốc lộ 60, Phường X, thành phố M, tỉnh Tiền Giang điện thoại nhờ S đến quán lấy tiền nước giùm (do Th không có nhà). S rủ T1 và S1 cùng đi đến quán cà phê “NG” thì gặp Lê Thanh T2, sinh năm 2002, cư trú số 9K1, đường

HL, Phường B, thành phố M, tỉnh Tiền Giang (là bảo vệ quán cà phê “NG”), T2 cho biết có một thanh niên đến quán uống nước mà không trả tiền, đồng thời T2 đưa cho S, T1, S1 xem hình thanh niên này trên mạng Facebook, nên xác định được là Huỳnh Phát M, sinh năm 1998, cư trú số 227, đường ĐBL, Phường B, thành phố M, tỉnh Tiền Giang. T1 điện thoại cho M để S nói chuyện, hẹn gặp M tại Công viên LH để hỏi vì sao M không trả tiền cho quán cà phê “NG”.

Khoảng 23 giờ 45 phút cùng ngày, M nhờ Đặng Minh T, sinh năm 1996, cư trú Số xx, đường PTG, Phường B, thành phố M, tỉnh Tiền Giang, chạy xe mô tô AirBlade biển số 63C1-xxx.xx (xe của anh Huỳnh Minh H, cha của M) chở M đến Công viên LH, thì gặp S cùng Nguyễn Phương A, Tôn Thất S1, Nguyễn Đạo T1, Lê Thanh T2 và Nguyễn Trung H2, sinh năm 2001, cư trú số xxx, HHT, Phường B, thành phố M, tỉnh Tiền Giang, Huỳnh Trọng Nh, sinh năm 2002, cư trú ấp LM, xã PT, thành phố M, tỉnh Tiền Giang, 01 người tên Ân (Khanh) chưa rõ lai lịch đang ngồi uống nước. Khi M bước xuống xe thì T2 đến gặp M hỏi vì sao đến quán cà phê “NG” uống nước mà không trả tiền, sau đó T2 chạy xe mô tô đi về quán để chở Bùi Thị Nh1, sinh năm 1989, cư trú số xxx, ấp TB, xã CT, huyện TT, tỉnh An Giang là tiếp viên quán cà phê “NG” đến làm rõ sự việc, Nh1 không đồng ý đi.

Khoảng 00 giờ 05 phút ngày 28 tháng 11 năm 2020, S bước đến gặp M thì xảy ra cự cãi nhau, S hỏi M “Rồi có trả tiền không”, M trả lời “Rồi, để trả tiền”, M móc bóp ra nói “Ví dụ giờ thích trả 100.000 đồng được không”, S nói “100.000 đồng của mày lớn quá vậy”, nói xong S dùng tay phải đánh vào mặt của M 01 cái làm M bật về phía sau, M liền lấy trong người ra 01 con dao, S hỏi “Mày muốn làm gì”, đồng thời S cũng lấy từ trong túi áo khoác ra 01 con dao dài 32 cm, phần cán bằng nhựa màu đen dài 13 cm, phần lưỡi dao bằng kim loại dài 19 cm, nơi rộng nhất 4,5 cm, một mặt của lưỡi dao sắc bén màu trắng, mũi nhọn, sóng dao dày 0,2 cm. M cầm dao đâm vào vùng dưới bụng S 01 nhát, S né được, M tiếp tục xông tới đâm vào vùng cổ S 01 nhát, S né được và lùi về phía sau khoảng 02 mét. Liền ngay lúc này, S dùng tay phải cầm dao phóng mạnh về phía trước trúng vào ngực trái của M, M dùng tay ôm ngực, S bỏ chạy một đoạn, M nói theo “Mày chơi dơ, mày phóng dao”, lúc này, con dao của S rớt xuống mặt đường, còn M cũng bỏ con dao trên tay xuống mặt đường gần đó và được Đặng Minh T đưa đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Tiền Giang để cấp cứu, nhưng sau đó đã tử vong.

Trong lúc S và M xảy ra cự cãi xô xát nhau, Nguyễn Phương A nhìn thấy rõ S dùng dao phóng trúng ngực M, con dao rớt xuống mặt đường. Khoảng 00 giờ 30 phút cùng ngày, sau khi được S đưa về nhà, A lo sợ con dao của S bị Công an phát hiện thu giữ, xử lý S nên A 01 mình chạy xe mô tô đến Công viên LH, nhặt con dao còn dính máu của S đem đến khu vực bờ kè sông Tiền thuộc Khu phố S, Phường M, thành phố M, Tiền Giang vứt xuống bờ sông, nhằm che giấu hành vi phạm tội của S. Sau đó, A quay về nhà, rồi cùng S đi đến Thành phố Cần Thơ bỏ trốn. Đến 07 giờ cùng ngày, A truy cập facebook, thấy sự việc được loan truyền trên mạng xã hội, biết không thể trốn được nên A động viên S

quay trở về, đến 20 giờ cùng ngày thì A và S đến Công an Phường M, thành phố M, tỉnh Tiền Giang cho S đầu thú.

Biên bản khám nghiệm hiện trường lập lúc 07 giờ 05 phút, ngày 28/11/2020, ghi nhận: Phía Bắc là đường 30/4, chạy theo hướng Đông -Tây, tiếp theo là dãy nhà dân. Phía Nam là thềm Công viên LH cao hơn mặt đường 30/4 là 20 cm, tiếp theo 2,5 mét là sông Tiền. Phía Đông giáp đường Trung Trắc, chạy hướng Bắc - Nam, tiếp theo là kênh Bảo Định. Từ kênh Bảo Định về phía Tây 05 mét là tượng đài Thủ khoa Nguyễn Hữu Huân, phía Tây là đường 30/4 chạy dài về phía Tây.

Trung tâm hiện trường xảy ra trên đường 30/4, là đường nhựa rộng trung bình 30 mét, tiến hành khám nghiệm từ phía Đông sang Tây ghi nhận: Cách tượng đài Thủ khoa Nguyễn Hữu Huân 25 mét về phía Tây và cách thềm Công viên LH 4,4 mét là vị trí xe bán nước của người dân (vị trí số 2). Từ vị trí xe bán nước về phía Tây - Nam 03 mét, cách thềm Công viên LH 1,6 mét là vị trí của Đặng Minh T đứng (vị trí số 4). Từ vị trí T đứng về phía Tây Bắc 1,9 mét, cách thềm Công viên 03 mét là vị trí xe mô tô do Huỳnh Phát M đi đến đậu trên đường (vị trí số 1). Từ vị trí số 1 về phía Tây Nam 01 mét cách thềm Công viên 2,3 mét là vị trí của Huỳnh Phát M ngồi sau khi chạy xe đến (vị trí số 3).

Từ vị trí số 3 đi về phía Tây- Bắc 05 mét, cách thềm Công viên 3,9 mét có dãy vết màu đỏ nghi máu dạng nhỏ giọt không liên tục diện rộng (1,9 x 1,4) mét, giọt lớn nhất có đường kính 0,2 cm (vị trí số 5). Từ vị trí số 5 về phía Tây Bắc 6,1 mét, cách thềm Công viên 4,7 mét có vết màu đỏ nghi máu, dạng vết không liên tục diện rộng (90 x 60) cm (vị trí số 6). Từ vị trí tượng đài Thủ khoa Nguyễn Hữu Huân tiến về phía Tây nam 31 mét trên thềm Công viên LH, cách đường 30/4 là 3,4 mét có 01 con dao bằng kim loại nằm trên mặt cỏ, dao dài 31,7 cm, cán dao hình ô van dài 16 cm, thân cán dao (3 x 1,5) cm, hai đầu cán dao có bọc kim loại màu bạc; lưỡi dao dài 15,7 cm, mũi nhọn, nơi rộng nhất là 2,9 cm, dày 02 mm (vị trí số 7). Quá trình khám nghiệm đã thu giữ vết màu đỏ nghi máu tại hiện trường ở vị trí số 5 và 6 và con dao kim loại ở vị trí số 7 nêu trên.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về tử thi số 349/2020/TTh ngày 28/11/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Tiền Giang ghi nhận nạn nhân Huỳnh Phát M có những dấu vết, đặc điểm sau:

** Khám ngoài:*

- Mô tả tử thi: Tử thi nam, cao 1,73 mét, thể trạng trung bình, tóc đen ngắn, tử thi lạnh cứng, đồng tử giãn 5mm đều hai bên. Hoen tử thi thành lập vùng thấp, tư thế nằm ngửa.

- Đặc điểm quần áo, màu sắc: Mặc áo sơ mi dài tay, sọc ca rô trắng đen, bên trong áo thun có cổ màu trắng đã cắt ngang trước ngực, quần jean ngắn màu đen, thắt lưng màu nâu đỏ ngang trước đùi và trước hạ vị. Ngực bên trái áo dính đầy máu đã khô, lòng bàn tay hai bên dính nhiều máu đã khô, quần lót màu đen đã cắt.

- Ngực, bụng, lưng:

+ Vết thương trùng vết mổ vùng ngực bên trái, cách mũi ức 4 cm, cách trung đòn trái 18 cm hình chữ L, kích thước cạnh ngắn 6 cm, cạnh dài 11,5 cm, đã khâu 3 gút chỉ nylon màu xanh, 01 gút chỉ khâu vết nylon màu xanh.

+ Cắt chỉ vết mổ: Vết thương vùng ngực trái khoảng liên sườn 5, 6 đứt sụn sườn số 6, cách mũi xương ức 5 cm, cách trung đòn trái 23 cm, kích thước vết thương (04 x 0,2 cm). Hướng từ trước ra sau, từ ngoài vào trong, từ phải sang trái, hướng chéch xuống dưới, bờ mép sắc gọn.

* *Khám trong:*

- Đầu: Mở da đầu: da và tổ chức dưới da không tụ máu; Cơ thái dương hai bên không tụ máu; Xương hộp sọ và xương hai bên thái dương không nứt.

- Ngực, bụng, lưng:

+ Mở da ngực, bụng: Da ngực, bụng không tụ máu.

+ Đã cắt sụn sườn, 7 cung trước bên trái, cắt cơ gian sườn 5, 6 bên trái (phẫu thuật cấp cứu).

+ Cắt khung sườn: Vết thương xuyên thấu đầu sụn sườn số 7, xuyên trượt thủng cơ hoành trái, rách bao màng tim, kích thước (5 x 02) cm, bao màng tim chứa khoảng 70 ml máu đỏ thẫm; Rách mồm tim từ thất trái sang thất phải, kích thước 7 cm, khâu 5 gút chỉ màu đen; Cắt chỉ vết thương, kích thước (7 x 0,2) cm, sâu 3,5 cm. Vết thương xuyên thủng vào tâm thất trái; Mở buồng tâm thất trái có ít máu loãng đỏ thẫm; các van tim nhẵn, trơn láng; Mở buồng tâm thất phải có ít máu loãng đỏ thẫm, các van tim trơn láng, nhẵn; Tràn máu khoang màng phổi trái, máu loãng lẫn máu cục khoảng 700 ml; Phổi phải có màu hồng nhạt, phổi phải xẹp; Tràn máu màng phổi phải khoảng 150 ml máu đỏ thẫm.

+ Mở ổ bụng: Ổ bụng chứa máu khoảng 200ml; Rách gan bờ rìa gan trái, kích thước (5 x 0,5)cm mặt hoành; Các tạng bên trong ổ bụng không ghi nhận tổn thương.

Kết luận: Nguyên nhân tử vong Huỳnh Phát M là do Mất máu cấp do vết thương xuyên thấu ngực trái, thủng tâm thất trái. Rách gan trái. Rách cơ hoành trái do vật sắc nhọn.

* Bản Kết luận giám định số 6550/C09B ngày 29/01/2021 của Phân viện khoa học kỹ thuật hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: Không phát hiện máu người dính trên con dao (dao dài 32 cm, phần cán bằng nhựa màu đen dài 13 cm, phần lưỡi dao bằng kim loại dài 19 cm, một mặt lưỡi sắc bén, màu trắng, mũi nhọn) gửi giám định. Dấu vết nghi máu thu tại hiện trường là máu người. Kiểu gen của mẫu máu này trùng với kiểu gen của Huỳnh Phát M.

* Vật chứng thu giữ trong vụ án gồm:

- 01 con dao bằng kim loại dài 31,7 cm, cán dao hình ô van dài 16 cm, thân cán dao (3 x 1,5) cm, hai đầu cán dao có bọc kim loại màu bạc, lưỡi dao dài 15,7 cm, mũi nhọn, nơi rộng nhất là 2,9 cm, dày 02 mm.

- 01 con dao dài 32 cm, phần cán bằng nhựa màu đen dài 13 cm, phần lưỡi dao bằng kim loại dài 19 cm, nơi rộng nhất 4,5 cm, một mặt của lưỡi dao sắc bén màu trắng, mũi nhọn, sóng dao dày 0,2 cm.

**Về trách nhiệm dân sự:* Trong quá trình giải quyết vụ án, đại diện gia đình bị hại, gồm ông Huỳnh Minh H, bà Nguyễn Thị Ngọc H1 yêu cầu S bồi thường tiền chi phí mai táng là 73.000.000 đồng, S đã tác động gia đình bồi thường số tiền 73.000.000 đồng. Đối với tiền tổn thất tinh thần do tính mạng bị xâm hại, đại diện bị hại sẽ có yêu cầu cụ thể khi Tòa án đưa vụ án ra xét xử.

Tại bản cáo trạng số 27/CT-VKSTG-P2 ngày 28 tháng 10 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang đã truy tố bị cáo **Phạm Hoàng Hải S** về tội “Giết người” quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự; Bị cáo **Nguyễn Phương A** về tội “Che giấu tội phạm” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 389 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm:

+ Về tội danh: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo **Phạm Hoàng Hải S** phạm tội “Giết người” quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự; Bị cáo **Nguyễn Phương A** phạm tội “Che giấu tội phạm” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 389 Bộ luật Hình sự.

+ Về hình phạt:

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Phạm Hoàng Hải S từ 18 đến 20 năm tù.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 389 điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Phương A từ 12 - 18 tháng cải tạo không giam giữ.

- Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo bồi thường tiền tổn thất tinh thần cho gia đình bị hại 100.000.000 đồng.

- Về xử lý vật chứng đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 con dao bằng kim loại dài 31,7 cm, cán dao hình ô van dài 16 cm, thân cán dao (3 x 1,5) cm, hai đầu cán dao có bọc kim loại màu bạc, lưỡi dao dài 15,7 cm, mũi nhọn, nơi rộng nhất là 2,9 cm, dày 02 mm và 01 con dao dài 32 cm, phần cán bằng nhựa màu đen dài 13 cm, phần lưỡi dao bằng kim loại dài 19 cm, nơi rộng nhất 4,5 cm, một mặt của lưỡi dao sắc bén màu trắng, mũi nhọn, sóng dao dày 0,2 cm; 01 con dao dài 32 cm, phần cán bằng nhựa màu đen dài 13 cm, phần lưỡi dao bằng kim loại dài 19 cm, nơi rộng nhất 4,5 cm, một mặt của lưỡi dao sắc bén màu trắng, mũi nhọn, sóng dao dày 0,2 cm.

- Bị cáo Phạm Hoàng Hải S, Nguyễn Phương A khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng mà đại diện Viện kiểm sát công bố. Đồng thời bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Người bào chữa cho bị cáo Phạm Hoàng Hải S thống nhất với tội danh, khung hình phạt mà Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang đã truy tố; về tình tiết giảm nhẹ sau khi bị bắt thật thà khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có nhân thân tốt, gia đình có công với cách mạng, bị hại có một phần lỗi và đầu thú nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét mức hình phạt cho bị cáo dưới mức đại diện Viện kiểm sát đề nghị, không có ý kiến đối với các vấn đề khác.

- Đại diện bị hại: Về trách nhiệm hình sự đề nghị xử lý bị cáo S đúng quy định của pháp luật; Trách nhiệm dân sự: đồng ý nhận của bị cáo S 100.000.000 đồng tiền bù đắp tổn thất tinh thần.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Tiền Giang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo khai hành vi phạm tội như sau: Do có mâu thuẫn từ trước nên vào lúc 00 giờ 05 phút ngày 28 tháng 11 năm 2020 nên bị cáo và bị hại gặp nhau tại Công viên LH, tọa lạc Phường M, thành phố M, tỉnh Tiền Giang để giải quyết mâu thuẫn. Khi gặp nhau hai bên cự cãi với nhau thì bị cáo dùng tay đánh vào mặt bị hại một cái, bị hại cầm dao đâm vào vùng dưới bụng của bị cáo 01 nhát nhưng bị cáo né được, sau đó bị hại tiếp tục xông tới đâm vào vùng cổ bị cáo 01 nhát, bị cáo né được và lùi về phía sau khoảng 02 mét. Liên ngay lúc này, bị cáo dùng tay phải cầm dao phóng mạnh về phía trước trúng vào ngực trái của bị hại, bị hại dùng tay ôm ngực, bị cáo bỏ chạy một đoạn, bị hại nói theo “Mày chơi dơ, mày phóng dao”, lúc này, con dao của bị cáo rớt xuống mặt đường, còn bị hại cũng bỏ con dao trên tay xuống mặt đường gần đó và được Đặng Minh T đưa đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Tiền Giang để cấp cứu, nhưng sau đó đã tử vong.

Trong lúc bị cáo S và bị hại M xảy ra cự cãi xô xát nhau, Nguyễn Phương A nhìn thấy rõ bị cáo S dùng dao phóng trúng ngực bị hại M, con dao rớt xuống mặt đường. Khoảng 00 giờ 30 phút cùng ngày, sau khi được S đưa về nhà, bị cáo A lo sợ con dao của bị cáo S bị Công an phát hiện thu giữ, xử lý bị cáo S nên A 01 mình chạy xe mô tô đến Công viên LH, nhặt con dao còn dính máu của bị cáo S đem đến khu vực bờ kè sông Tiền thuộc Khu phố S, Phường M, thành phố M, Tiền Giang vứt xuống bờ sông, nhằm che giấu hành vi phạm tội của bị cáo S. Sau đó, A quay về nhà, rồi cùng bị cáo S đi đến Thành phố Cần Thơ bỏ trốn. Đến 07 giờ cùng ngày, A truy cập Facebook, thấy sự việc được loan truyền trên mạng xã hội, biết không thể trốn được nên bị cáo A động viên bị cáo S quay trở về, đến 20 giờ cùng ngày thì A và S đến Công an Phường M, thành phố M, tỉnh Tiền Giang cho S đầu thú.

Lời khai của các bị cáo tại phiên Tòa phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã đủ cơ sở kết luận bị cáo Phạm Hoàng Hải S phạm tội “Giết người” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự; Bị cáo

Nguyễn Phương A phạm tội “Che giấu tội phạm” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 389 Bộ luật Hình sự.

[3]. Hành vi phạm tội của bị cáo Phạm Hoàng Hải S là rất nguy hiểm, bởi lẽ, bản thân bị cáo nhận thức được rằng sinh mạng của con người là vô giá, là bất khả xâm phạm và được pháp luật bảo vệ thể nhưng vì mâu thuẫn nhỏ, không đáng kể, bị cáo đã không kiềm chế bản thân, bất chấp hậu quả, dùng dao để giải quyết mâu thuẫn hậu quả là bị hại đã chết, gây nên nỗi đau mất mát không gì bù đắp được cho gia đình của bị hại, gây ảnh hưởng rất xấu đến an ninh, trật tự tại địa phương. Do đó, cần phải áp dụng cho bị cáo một mức hình phạt nghiêm khắc là cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo có điều kiện cải tạo thành người có ích cho xã hội và phòng ngừa tội phạm nói chung.

- Tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tác động gia đình bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại, bị cáo có nhân thân tốt, mới phạm tội lần đầu, chưa có tiền án tiền sự, bị hại cũng có một phần lỗi; gia đình có công với cách mạng và đầu thú nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, đây là các căn cứ để Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức án khi lượng hình cho bị cáo.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[4]. Đối với bị cáo Nguyễn Phương A đã chứng kiến toàn bộ quá trình gây án của bị cáo S nhưng đã có hành vi vứt bỏ hung khí gây án nhằm mục đích che giấu hành vi phạm tội cho bị cáo S nên phải chịu trách nhiệm về hành vi của mình gây ra. Tuy nhiên sau khi phát hiện bị hại chết thì bị cáo đã tác động và cùng bị cáo S ra đầu thú; giúp Cơ quan Điều tra truy tìm, thu hồi con dao là hung khí trong vụ án. Bị cáo thật thà khai báo ăn năn hối cải, có nhân thân tốt nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra khi phạm tội bị cáo là người chưa đủ 18 tuổi nên khi quyết định hình phạt sẽ xem xét chiếu cố cho bị cáo hưởng mức án phù hợp để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật nên không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà chỉ cần giáo dục, cải tạo bị cáo tại địa phương cũng có tác dụng giúp bị cáo trở thành người có ích cho xã hội và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: tại phiên tòa, đại diện hợp pháp của bị hại là ông H yêu cầu bị cáo bồi thường tiền tổn thất tinh thần 100.000.000 đồng, bị cáo đồng ý bồi thường số tiền này. Xét đây là sự tự nguyện thỏa thuận của bị cáo với gia đình bị hại, không trái đạo đức xã hội và phù hợp với quy định của pháp luật nên được ghi nhận.

[6]. Vật chứng trong vụ án là 01 con dao bằng kim loại dài 31,7 cm, cán dao hình ô van dài 16 cm, thân cán dao (3 x 1,5) cm, hai đầu cán dao có bọc kim loại màu bạc, lưỡi dao dài 15,7 cm, mũi nhọn, nơi rộng nhất là 2,9 cm, dày 02 mm và 01 con dao dài 32 cm, phần cán bằng nhựa màu đen dài 13 cm, phần lưỡi dao bằng kim loại dài 19 cm, nơi rộng nhất 4,5 cm, một mặt của lưỡi dao sắc

bén màu trắng, mũi nhọn, sóng dao dày 0,2 cm không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

[7]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự, dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8]. Xét lời đề nghị của người bào chữa cho bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được xem xét khi nghị án.

[9]. Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được xem xét khi nghị án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Phạm Hoàng Hải S** phạm tội “Giết người”; Bị cáo **Nguyễn Phương A** phạm tội “Che giấu tội phạm” .

1.1. Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Hoàng Hải S **15 (mười lăm)** năm tù. Thời hạn tù được tính từ khi tạm giữ bị cáo là ngày 28/11/2020.

1.2. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 389 điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 91, 101 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Phương A 01 (một) năm 03 (ba) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn được tính từ ngày Ủy ban nhân dân nơi cư trú của bị cáo nhận được quyết định Thi hành án. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân Phường B, Thành phố M, tỉnh Tiền Giang giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian chấp hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bị cáo bồi thường cho ông Huỳnh Minh H 100.000.000 đồng tiền tổn thất tinh thần. Kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành chậm thi hành thì còn phải chịu thêm khoản lãi theo quy định tại Điều 357 Bộ luật Dân sự.

3. Về xử lý vật chứng áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự : Tịch thu tiêu hủy 01 con dao bằng kim loại dài 31,7 cm, cán dao hình ô van dài 16 cm, thân cán dao (3 x 1,5) cm, hai đầu cán dao có bọc kim loại màu bạc, lưỡi dao dài 15,7 cm, mũi nhọn, nơi rộng nhất là 2,9 cm, dày 02 mm và 01 con dao dài 32 cm, phần cán bằng nhựa màu đen dài 13 cm, phần lưỡi dao bằng kim loại dài 19 cm, nơi rộng nhất 4,5 cm, một mặt của lưỡi dao sắc bén màu trắng, mũi nhọn, sóng dao dày 0,2 cm.

4. Về án phí: Bị cáo S phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 5.000.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Phương A phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án, bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm để yêu cầu Tòa án nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh xét xử theo trình tự phúc thẩm.

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh TG;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh TG;
- Cơ quan CSĐT CA tỉnh TG;
- Trại tạm giam CA tỉnh TG;
- Bộ phận thi hành án phạt tù;
- UBND PB, TP M, Tiền Giang;
- Cục thi hành án dân sự tỉnh TG;
- Sở tư pháp tỉnh TG;
- Phòng KTNV và THA (TAT);
- Bị cáo, đại diện hợp pháp bị hại;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Thanh Bình

